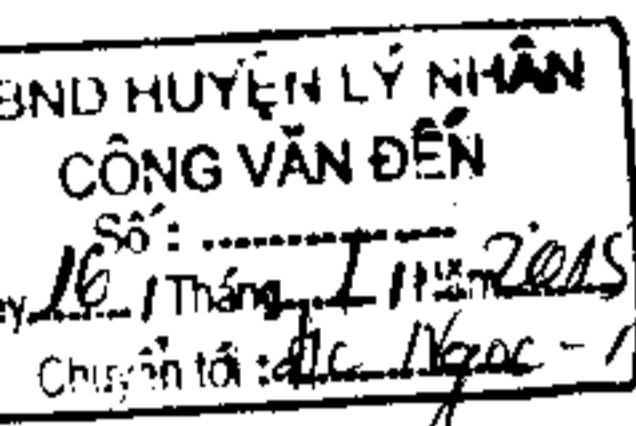


Số: 53 /ĐA-UBND

Hà Nam, ngày 15 tháng 01 năm 2015



ĐỀ ÁN

“Xây dựng cánh đồng lớn để liên kết sản xuất cây trồng hàng hoá chất lượng cao” trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Thực hiện chủ trương của Chính phủ về đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững; Thực hiện Kết luận số 26-KL/TU ngày 05 tháng 01 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án “Xây dựng cánh đồng lớn để liên kết sản xuất cây trồng hàng hoá chất lượng cao” trên địa bàn, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN:

1. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Luật Bảo vệ môi trường năm 2005;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 61/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông thôn; số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 về phê duyệt đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.

2. Thực trạng tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh:

- Luật Đất đai năm 2013 quy định thời hạn giao đất nông nghiệp cho các hộ nông dân là ổn định (50 năm), tuy nhiên hạn mức giao đất sản xuất cho các hộ ít. Sản xuất nông nghiệp nói chung, đặc biệt là trồng rau, củ, quả nói riêng chủ yếu vẫn là theo hộ cá thể, nhỏ lẻ, manh mún, chi phí đầu tư cho sản xuất cao nhưng giá trị sản phẩm thu được trên một đơn vị diện tích đất là thấp; trong sản xuất, người dân gặp nhiều khó khăn về vốn, kỹ thuật, thị trường tiêu thụ, không có sự liên kết giữa người sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; quy trình sản xuất không được kiểm soát dẫn đến năng suất, chất lượng nông sản thấp không đủ tiêu chuẩn xuất khẩu; hạ tầng giao thông, thuỷ lợi chưa phù hợp gây khó khăn việc tưới tiêu, cơ giới hóa vào đồng ruộng, cũng như áp dụng đồng bộ các khâu trong điều hành sản xuất...

- Trên thực tế, do chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động ở nông thôn nên nảy sinh tình trạng: nơi nhiều diện tích đất nông nghiệp nhưng thiếu lao động sản xuất hoặc nơi có nhiều lao động lại thiếu diện tích đất sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh đó, tỉnh ta đang triển khai thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò sữa, bước đầu đạt kết quả tốt, tuy nhiên việc xử lý chất thải từ các trang trại chăn nuôi bò sữa đang là vấn đề cần quan tâm; đây là nguồn phân bón hữu cơ cung cấp cho ngành trồng trọt.

3. Sự cần thiết phải xây dựng Đề án:

- Từ thực trạng trên, để khắc phục những tồn tại, hạn chế và đảm bảo thực hiện chủ trương đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Cần thiết phải xây dựng

Đề án “Xây dựng cánh đồng lớn để liên kết sản xuất cây trồng hàng hóa chất lượng cao” trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

II. NỘI DUNG CHỦ YÊU CỦA ĐỀ ÁN:

1. Quan điểm:

- Thực hiện chủ trương phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình sản xuất, tạo ra những nông sản sạch, đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu thụ, hướng tới xuất khẩu, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân ở nông thôn;

- Chủ thể trực tiếp thực hiện xây dựng cánh đồng lớn là các doanh nghiệp, hợp tác xã kiểu mới, có sự liên kết sản xuất với người dân có đất nông nghiệp;

- Sử dụng nguồn vốn của các nhà đầu tư; có cơ chế hỗ trợ của Nhà nước;

- Lợi ích của người dân có đất nông nghiệp phải được đảm bảo.

2. Mục tiêu:

Sản xuất theo hướng công nghiệp hóa nông nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; cải tạo chất lượng đất, môi trường nước để sản xuất tạo ra sản phẩm nông sản hàng hóa chất lượng cao, đảm bảo sạch, đạt tiêu chuẩn để cung cấp cho thị trường trong nước và hướng tới xuất khẩu ra nước ngoài; chú trọng nâng cao chất lượng, giá trị nông sản, không thuần tuý về số lượng; tăng thu nhập của người dân.

3. Nguyên tắc:

- Không thực hiện việc thu hồi đất của các hộ nông dân và đảm bảo các hộ nông dân không bị mất quyền sử dụng đất trong liên kết sản xuất; thu nhập của người dân phải cao hơn so với trước khi thực hiện Đề án;

- Nghiêm cấm lợi dụng việc xây dựng cánh đồng lớn để cho, tặng, chuyển nhượng đất nông nghiệp trái quy định của pháp luật; thực hiện liên kết sản xuất không làm thay đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp mà Nhà nước đã giao cho các hộ nông dân;

- Dự án “Xây dựng cánh đồng lớn để liên kết sản xuất cây trồng hàng hóa chất lượng cao” phải phù hợp với quy hoạch được duyệt, được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận, phê duyệt và còn là điều kiện để xem xét hỗ trợ về giống, vốn, chuyển giao kỹ thuật, miễn giảm tiền thuê đất, hạ tầng kỹ thuật....

4. Hình thức: Doanh nghiệp, hợp tác xã trực tiếp ký hợp đồng với người có quyền sử dụng đất và được Ủy ban nhân dân cấp xã chứng thực theo 02 hình thức:

- Hình thức thứ nhất: Doanh nghiệp, hợp tác xã sẽ thuê đất của người dân (thời gian thuê đất từ 10 năm trở lên), giá thuê đất được tính dựa trên giá trị cây trồng sản xuất trên mảnh đất đó; áp dụng trả tiền thuê đất hàng năm hoặc cho cả thời gian thuê đất;

- Hình thức thứ hai: Người có đất nông nghiệp góp vốn với doanh nghiệp, hợp tác xã bằng quyền sử dụng đất và được chia lợi nhuận thu được theo tỷ lệ vốn đã góp nêu trên.

5. Cơ chế, chính sách:

- Giao các Sở, ngành chức năng của tỉnh nghiên cứu, xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ (xây dựng hạ tầng, thủ tục hành chính, hỗ trợ giống, vốn, chuyển giao kỹ thuật, miễn giảm tiền thuê

dất...) đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện Đề án và phù hợp với từng vị trí quy hoạch, cụ thể như sau:

+ Hình thức giao đất: Giao đất cho các doanh nghiệp, hợp tác xã trong nước hoặc hợp tác, liên kết sản xuất với các doanh nghiệp của Nhật Bản;

+ Việc thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ: Thực hiện hỗ trợ trực tiếp cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, không thông qua các Sở, ngành, đơn vị khác.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Rà soát, lập quy hoạch các vùng sản xuất nông nghiệp (tập trung xác định, quy hoạch các vùng sản xuất cây trồng hàng hóa chất lượng cao, đặc biệt là sản xuất rau, củ, quả xuất khẩu).

2. Xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách:

- Cơ chế, chính sách về thuê đất hoặc góp vốn bằng quyền sử dụng đất giữa doanh nghiệp, hợp tác xã với các hộ nông dân có đất nông nghiệp để thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã trong nước liên kết sản xuất với các doanh nghiệp Nhật Bản.

- Cơ chế, chính sách hỗ trợ hạ tầng (giao thông, thủy lợi, cấp điện...).

- Cơ chế, chính sách hỗ trợ (thủ tục hành chính, giống, vốn, chuyển giao kỹ thuật, miễn giảm tiền thuê đất...); cải cách thủ tục hành chính, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, hợp tác xã sớm triển khai thực hiện dự án đầu tư.

3. Tuyên truyền, vận động các hộ nông dân tham gia liên kết sản xuất, tạo sự đồng thuận của hệ thống chính trị các cấp, ngành, địa phương và doanh nghiệp, hợp tác xã với người dân nhằm thay đổi nhận thức, tư duy trong liên kết sản xuất cây trồng hàng hóa chất lượng cao.

IV. TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

1. Giai đoạn năm 2015-2016:

- Quý I/2015: Tập trung nghiên cứu, khảo sát; xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ; phê duyệt dự án đầu tư; tuyên truyền triển khai thực hiện Đề án và các dự án đầu tư sản xuất đã được phê duyệt.

Trước mắt: Triển khai ngay đối với dự án trồng cây Đậu bắp, rau quả sạch xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản (tại địa bàn: xã Phù Vân, thành phố Phù Lý; các xã: Văn Lý, Hợp Lý, Nhân Khang, huyện Lý Nhân). Sau đó triển khai tiếp đến địa bàn các xã ven các Sông thuộc các huyện: Lý Nhân, Bình Lục, Kim Bảng, Duy Tiên trên địa bàn tỉnh.

- Từ Quý II-IV/2015: Tổ chức xây dựng từ 02 đến 03 mô hình điểm tại các huyện Lý Nhân, Bình Lục và thành phố Phù Lý (tập huấn triển khai thực hiện Đề án cho cán bộ, hộ nông dân trực tiếp tham gia mô hình điểm; đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm mô hình điểm để đề xuất chỉ đạo nhân rộng mô hình ra toàn tỉnh).

2. Giai đoạn năm 2016-2020: Từ kết quả, kinh nghiệm thu được tại các mô hình điểm; các địa phương chủ động triển khai nhân rộng sản xuất trên địa bàn.

V. TRÁCH NHIỆM CÁC SỞ, NGÀNH, UBND CẤP HUYỆN:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Là cơ quan chuyên môn thực hiện lập quy hoạch các vùng sản xuất cây trồng hàng hóa chất lượng cao, quy hoạch hạ tầng phục vụ cho sản xuất; trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt trong tháng 01 năm 2015.

- Cử cán bộ, kỹ sư nông nghiệp có kinh nghiệm tham gia triển khai thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn, giám sát về tiêu chuẩn, chất lượng các nông sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nghề, chuyển giao kỹ thuật sản xuất, áp dụng khoa học kỹ thuật đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, cán bộ tham gia, các hộ nông dân trong liên kết sản xuất cây trồng hàng hoá chất lượng cao.

- Tổng hợp tình hình, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, vào ngày 30 hàng tháng.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các Sở, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng và tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách thuê đất hoặc góp vốn bằng quyền sử dụng đất, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ giữa doanh nghiệp, hợp tác xã với các hộ nông dân; hướng dẫn thực hiện các giải pháp bảo vệ đất đai, môi trường, nguồn nước trong khu vực ảnh hưởng của quá trình liên kết sản xuất.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, cùng với Sở Tài chính, các Sở, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng và tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ (xây dựng hạ tầng, thủ tục hành chính, giống, vốn, chuyển giao kỹ thuật, miễn giảm tiền thuê đất...); thẩm định các dự án đầu tư, trình Uỷ ban nhân dân tỉnh chấp thuận, phê duyệt theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ:

Trên cơ sở số liệu về nông hóa thổ nhưỡng, số liệu về quan trắc môi trường nước, xem xét đánh giá tiềm năng của từng vùng, là đầu mối giới thiệu, tư vấn khoa học giúp người dân và doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư sản xuất hiệu quả.

5. Sở Công thương:

- Kiểm soát thị trường, không để hàng hoá nông sản nhập lậu bày bán trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã trong quá trình đầu tư sản xuất, xuất nhập khẩu, giới thiệu nông sản phẩm.

6. Sở Xây dựng, Sở Giao thông:

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc hướng dẫn thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông, thủy lợi.

7. Sở Thông tin Truyền thông, Báo Hà Nam, Đài PT-TH tỉnh:

Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền về Luật Đất đai, các Nghị định, Thông tư liên quan đến Luật Đất đai, chủ trương xây dựng cánh đồng lớn để sản xuất cây trồng hàng hoá chất lượng cao.

8. Các tổ chức đoàn thể, chính trị ở các địa phương:

Phối kết hợp vận động các thành viên, hội viên của tổ chức minh tích cùn tham gia thực hiện Đề án.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

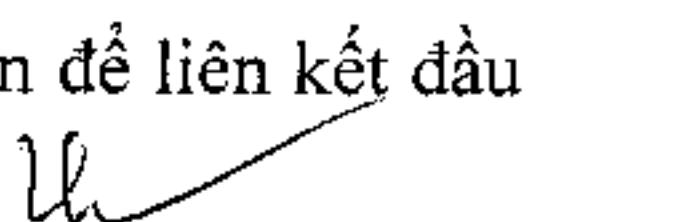
Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm; chỉ đạo Uỷ ban nhân dân cấp xã, hợp tác xã tổ chức

thực hiện Đề án đúng tiến độ và hiệu quả; chủ động thực hiện xây dựng các mô hình, dự án điểm trên địa bàn.

10. Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã:

- Lập dự án liên kết sản xuất cây trồng hàng hoá chất lượng cao phù hợp với quy hoạch được duyệt, thống nhất với người dân có đất nông nghiệp ở địa phương về nội dung liên quan thuê đất hoặc góp vốn bằng quyền sử dụng đất để đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm giữa các bên; dự án được Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Uỷ ban nhân dân tỉnh chấp thuận, phê duyệt theo quy định.

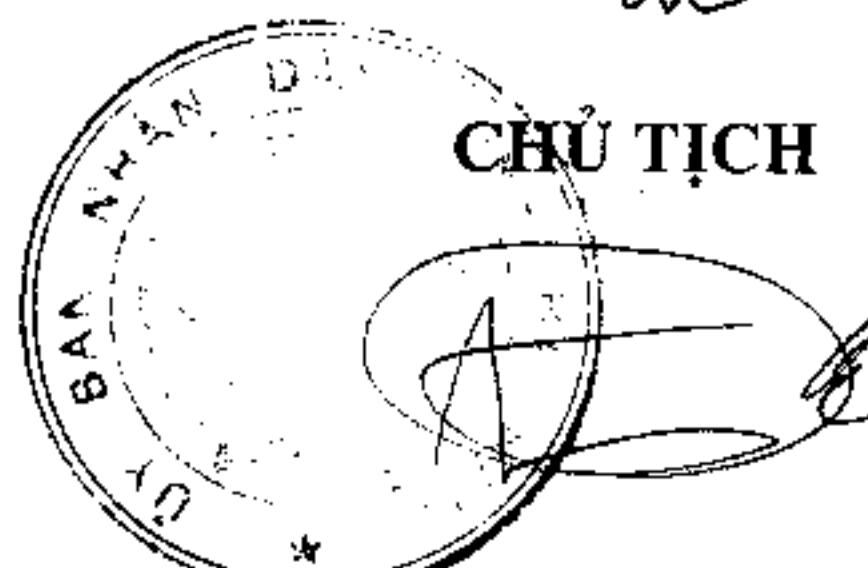
- Có hợp đồng, cam kết với các hộ nông dân về thực hiện sản xuất và thu mua tiêu thụ nông sản.

- Tăng cường mối quan hệ với các doanh nghiệp Nhật Bản để liên kết đầu tư sản xuất cây trồng hàng hoá chất lượng cao trên địa bàn tỉnh./. 

Nơi nhận:

- TVTU; TTHĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các Sở, ban, ngành có liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã;
- LĐVP(4), XD, TC, GT, NC, VX, NN, KTTH;
- Lưu VT, TN&MT.

MLD/12-2014/DD/DA/01.



Nguyễn Xuân Đông